

Bản án số: 136/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30-5-2022
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền.

Bà Ngô Hồng Dưỡng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 204/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1995; cư trú tại: Ấp Tr, xã L, huyện N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Anh Lê Hải Đ, sinh năm 1997; cư trú tại: Ấp N, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Nguyễn Ngọc S trình bày: Chị và anh Lê Hải Đ được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục, sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Chánh vào ngày 03/9/2020. Vợ chồng sống hạnh phúc và sinh được cháu Lê Ngọc Vy, sinh ngày 27/01/2015 và Lê Thảo Vy, sinh ngày 18/8/2021. Khoảng một năm nay vợ chồng bất đồng quan điểm, do anh Đ không chung thủy, cho đến tháng 02/2022 thì vợ chồng ly thân cho đến nay. Hiện tại chị không còn thương anh Đ nên xin được ly hôn. Chị yêu cầu được nuôi cháu Thảo Vy, giao cho anh Đ tiếp tục nuôi cháu Ngọc Vy, không ai phải cấp dưỡng cho nhau để nuôi con. Thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

- Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Đ, nhưng anh không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của chị S, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Hải Đ đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị S, thấy rằng: Chị S xin ly hôn với lý do sau thời gian sống hạnh phúc và sinh được 02 con thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do anh Đ không chung thủy, dù được gia đình hai bên hòa giải, hàn gắn, nhưng anh chị không thể đoàn tụ được mà sống ly thân. Anh Đ không có ý kiến phản đối, anh cũng không mong muốn được đoàn tụ với chị S thể hiện qua việc nhiều lần Tòa án triệu tập hòa giải, xét xử anh đều không tham gia. Điều đó cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị S là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị S yêu cầu tiếp tục nuôi cháu Thảo Vy, còn cháu Ngọc Vy giao cho anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy cháu Thảo Vy còn nhỏ cần có sự chăm sóc của mẹ, còn cháu Ngọc Vy từ sau khi ly thân đến nay do anh Đ nuôi, cho đi học ổn định. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu nuôi con mà chị S đặt ra. Do chị S và anh Đ không yêu cầu nên Tòa án không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị S xác định không có, anh Đ không phản đối nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị S phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc S, cho chị Nguyễn Ngọc S được ly hôn với anh Lê Hải Đ.

2. Về con chung: Giao Lê Thảo Vy, sinh ngày 18/8/2021 cho chị Nguyễn Ngọc S tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao Lê Ngọc Vy, sinh ngày 27/01/2015 cho anh Lê Hải Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi

đường, giáo dục. Chị Nguyễn Ngọc S và anh Lê Hải Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc S phải chịu 300.000 đồng. Chị S đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0012323 ngày 21/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị S đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị S có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đ có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Ng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh

